SÁCH HỒNG

ĐẶC BIỆT

ĐỜI NAY

BÔNG CÚC HUYỀN

CỦA KHÁI HƯNG

BÔNG CÚC HUYỀN

Tặng N. K.

Nước Tàu, như các em đã biết, hay đoán biết, là một nước sản xuất ra cái gì cũng tàu, cũng hoàn toàn tàu, nghĩa là rất đẹp. Đẹp từ người cho chí vật, đẹp từ trời cho chí đất, đẹp từ y phục cho chí lâu đài, đẹp từ cử chỉ khoan thai cho chí ngôn ngữ réo rắt, đẹp từ lời văn hoa lệ cho chí tư tưởng cao siêu. Hết thảy đều đẹp, đều sáng như ngọc, bóng như vàng, trong như pha-lê vậy.

Ngày xưa ở nước Tàu có một ông vua Tàu tên là Thái-Hoàng. Đức vua, tất nhiên, là cái đẹp nhất trong những cái đẹp ở nước Tàu.

Nhưng ngài lại là đấng thiên-tử tôi cao tôi đại, vị hoàng-đế lẫm liệt oai nghiêm, nên trong bàn dân thiên hạ ít ai dám ngước mắt để ngắm nghía, hơn thế, để liếc trộm dung-nhan ngài, những khi ngài ngự kiệu vàng chơi phố. Bọn thần tử thoáng trông thấy bóng cờ vàng, thoáng nghe thấy tiếng nhạc nội, đã vội nằm rạp xuống đất hai tay bưng kín mặt mà đợi cho kiệu rước qua rồi mới dám ngửng đầu lên. Tuy vậy mặc lòng, bọn họ vẫn tưởng tượng ra được cái đẹp nguy nga lộng lẫy của đấng chúa thượng chí tôn, vì ai ai cũng biết dân Tàu là một dân tộc giàu tưởng tượng.

Mà hoàng-đế đẹp nguy nga lộng lẫy thực : Ngài ngự trên chín bệ vàng, trong cỗ ngai có chín con rồng vàng lượn khúc quấn hai bên tay vịn, dưới chiếc tán vàng cán bạc có tua minh châu lỏa tỏa rủ chung quanh, lấp lánh như trăm nghìn ngôi sao rực rỡ. Ngài đội chiếc mũ miện đan bằng tóc các nàng tiên nga, có dát chín con rồng vàng diệp vờn chín viên ngọc ngô-công — Số chín là số của thiên-tử cũng như màu vàng là màu của thiên-tử, không được ai lạm dụng. Chiếc áo long bào ngài mặc khi ngự triều là công trình tuyệt sảo của mười tám người thợ may khéo nhất trong mười tám nước chư hầu. Tơ dùng để dệt nên gấm ấy toàn là tơ

những lứa tằm nuôi riêng trong cung cấm bằng lá dâu châu Hồ do một trăm con ngựa Xích-thố ngày đêm chuyên chở. Chân ngài sở trong đôi ủng đan bằng kim tuyến, mũi đính hạt trân châu, và giẫm lên lưng đôi rùa vàng sống đã ngót hai nghìn năm trên núi Thái-sơn. Tóm lại, cái gì ở trên mình ngài, ở trong cung điện ngài cũng đều là vật quý và hiếm nhất dưới gầm trời.

* * *

Nhưng quý và hiếm hơn cả những vật quý và hiếm nhất dưới gầm trời, ấy là bà thứ-phi họ Quắc. Hoàng-đế cho là thế và quả là thế : Chẳng một viên ngọc thạch nào nước trong bằng mắt thứ-phi ; chẳng một giải mây chiều nào màu huyền ảo bằng tóc thứ-phi. Má thứ-phi mịn và nhung hơn trái đào tơ phớt hồng ; môi thứ phi thắm hơn son và tươi hơn bông hoa mẫu đơn giang-nam hàm tiếu, giọng nói thứ-phi trong sáng như tiếng dương-cầm, trầm trầm như tiếng nhị hồ, khoan thai, chững chạc như điệu tỳ-bà của nàng Chiêu-Quân nhà Hán. Vì thế, đứng trước thứ-phi và đối với con mắt thẩm mỹ của hoàng-thượng, đôi rùa vàng sống ngót hai nghìn năm trên núi Thái-sơn chỉ

là hai con vật tầm thường không đáng kể. Tầm thường cả con trĩ vàng đuôi dài hơn một trượng, con họa-mi hót đủ một trăm bài âm nhạc du dương, đôi bạch sà khiêu vũ theo điệu nghê-thường trên nguyệt điện, con anh vũ biết nói chín thứ tiếng, tiếng Mông-cổ tiếng Mãn-châu, tiếng Tây-tạng, tiếng Ấn-độ, tiếng Diên-điện, tiếng Việt-Nam, tiếng Triều-tiên, tiếng Nhật-bản, và cả tiếng Tàu nữa.

Những con vật kỳ dị ấy, cả nước tôn kính và hoàng-đế rất mến yêu. Nhưng nếu thứ-phi muốn giết chết để làm một trò chơi tiêu khiển thì chỉ một hiệu lệnh ở miệng mỹ-nhân ban ra, chỉ một cái trỏ ở ngón tay mỹ-nhân hạ xuống là hoàng-đế hoả tốc cho thi hành. Chẳng thế mà một hôm hoàng-đế đã sung sướng được ngắm bàn tay xinh đẹp kia ném vỡ chiếc chén thần của ngài. Chiếc chén ấy lúc thường chỉ là một chiếc chén ngọc, dù ngọc quý, nhưng mỗi khi hoàng-đế thân rót rượu vào và cầm nưng lên môi, thì hình ảnh hoàng-hậu bỗng hiện ra trong nước rượu, hiện ra với hết cả vẻ yêu kiều, diễm lệ. Vì thế mà thứ-phi ghen, dù hoàng-hậu thăng hà đã quá mười năm. Nàng đỡ lấy chén để xin chuốc rượu hầu hoàng-đế, rồi giơ thẳng cánh tay ngà đập chén vỡ ra từng mảnh. Đoạn, nàng quỳ xuống ôm chân hoàng-đế và kêu van xin

tha tội. Nhưng hoàng-đế không những không tỏ vẻ tức giận, mà ngài còn cúi đỡ thứ-phi dậy và vui tươi báo nàng : « Trẫm tiếc không có một cái chén quý thứ hai để được ngắm tay ái-khanh đập một lần nữa. »

Thứ-phi ghen với hoàng-hậu đã quá cỡ. Nàng ghét lây cả thái-tử là con hoàng-hậu và sau này sẽ lên ngự ngai vàng trên chín bệ mà nhận lấy sự tôn thờ của hàng trăm triệu thần dân trong mười tám nước chư hầu.

* * *

Thái-tử năm nay mười tám tuổi trời. Chàng là một đấng nam nhi anh tuấn, văn võ kiêm toàn. Chàng đã đọc và hiểu thấu hết các sách kinh, truyện và sử-ký. Chàng lại tinh thông khắp mười tám ban võ nghệ cao cường. Nhưng chàng gắng công luyện tập các khoa văn võ là chỉ để đẹp lòng vua cha, vì chàng là một người con chí hiếu. Chứ cái thú độc nhất của chàng, cái thú nhóm ngay từ thời thơ ấu của chàng là cái thú chơi hoa, chơi cảnh.

Ở Đông-cung, thái-tử có một vườn hoa không rộng bằng vườn thượng-uyển của hoàng-đế, cũng không bài trí lộng lẫy và có quy tắc như vườn thượng-uyển, nhưng xinh xắn hơn,

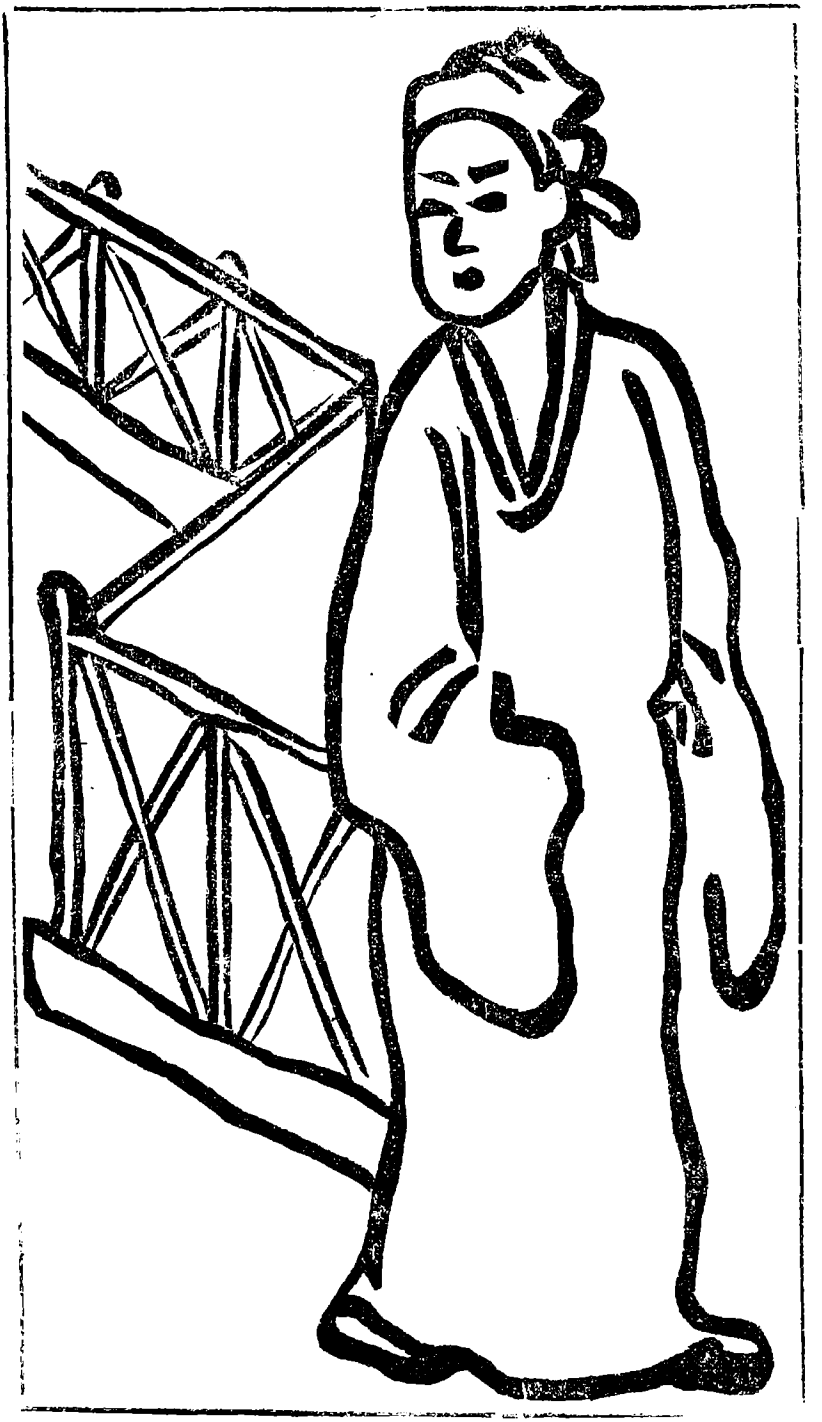

nhưng thân mật hơn, nhưng nhiều vẻ nên thơ hơn biết mấy : Trong vườn không thiếu một giống hoa lạ, một loài cây quý. Thái-tử đã tốn công tốn của cho đi lùng khắp bốn phương để tìm mua bằng được hết những thảo mộc kỳ dị trong thiên hạ. Mùa nào hoa ấy, trăm sắc đua nhau khoe tươi. Một thứ hoa vừa sắp tàn, một thứ hoa đã chớm nở. Trong vườn không một ngày vắng bóng hoa. Xuân có lan, có thủy tiên. Hạ có mẫu-đơn, có thược-dược. Thu có cúc, có phù-dung. Đông có mai và đào và lý. Còn biết bao nhiêu loại khác mà mỗi loại chia ra biết bao nhiêu giống khác nhau.

Cách chơi hoa của thái-tử lại rất công phu, không ai theo kịp. Chàng chơi không những hoa mà cả lá, không những lá mà cả cành. Không một lá bị sâu cắn, không một cành bị mọt đục, cây nào cây nấy đều hoàn toàn, không khuyết điểm. Sớm chiều năm mươi người làm vườn chuyên vào việc quét các cuống hoa, lá rụng. Năm mươi người khác giữ việc kín nước tưới từng gốc, rửa từng lá. Đó toàn là nước mưa chứa trong một cái bể chìm rất lớn : Thái-tử muốn hoa phải thanh khiết từ sắc cho chí hương, nên không để đọng trên hoa một giọt nước không trong sạch.

Thái-tử đối đãi hoa như đối đãi bạn thân, săn-

sóc, ân cần, bênh vực, nưng niu, làm giàn thưa che nắng, buông màn lụa ngăn rét. Nếu có mưa to gió lớn nổi lên thì bất cứ là ngày hay đêm, thái-tử vội vã đánh thức bọn làm vườn dậy lấy tre, pheo, gỗ, lạt để chống đỡ cho hoa, lấy tàn, lọng ra che mưa gió cho hoa.

Mỗi khi có bông hoa nở, thái-tử sai đặt án, đem rượu, đem giấy, bút, mực ra tận gốc cây để chàng nâng chén mừng hoa, đề thơ vịnh hoa, ca tụng hoa. Nhiều lần chàng ngồi bên hoa suốt từ khi hoa bắt đầu hàm tiếu cho mãi đến lúc hoa mãn khai, ôn-tồn, kính-cẩn, thân-mật, âu-yếm nói truyện với hoa. Cách thưởng thức hoa như thế, thái-tử chỏ là rất hợp nhân-đạo và hợp với lẽ trời. Chàng không thể tưởng-tượng có người tàn-nhẫn cắt hoa đem cắm bình được. Chàng nói : « Người có tứ chi ngũ tạng. Hoa có rễ, thân, cành lá. Sao nỡ lìa hoa ra khỏi các bộ phận nuôi sống nó ! Một mỹ-nhân có hai bàn tay đẹp, ai lại điên rồ chặt ra, như ông vua nước Ngô, đem hiến cho một thằng ngốc ? Hoa chỉ đẹp khi hoạt-động trên cành cây, cũng như hai bàn tay ngọc chỉ đẹp khi hoạt-động trên cánh tay người mỹ-nữ. Đem cắt hoa ra mà chơi không những tàn-ác, còn là lối chơi của hạng người không biết thẩm mỹ. » Vì thế đã một lần chàng đem xử tử một tên nữ-tỳ vào vườn ngắt trộm

hoa của chàng. Chàng cho đó là cách xử án rất công bằng. « Vì, chàng nói, sát nhân giả tử, thì giết hoa sao lại không kết vào án tử hình ? »

Chẳng may cho thái-tử, tên nữ-tỳ lại là một đứa hầu cận của bà thứ-phi họ Quắc. Thứ-phi đã sẵn thù ghét thái-tử vì thái-tử có cái vườn quý, nay lại căm giận thái-tử vì thái-tử đem giết một tên nữ-tỳ của mình.

Và nàng quả quyết báo cừu.

* * *

Một hôm nàng gian-ác tâu với hoàng-đế :

— Muôn tâu Bệ-hạ, muôn muôn tâu đức Hoàng-đế tội cao tội đại, thần thiếp nghe nhân dân tán tụng, những cái đẹp, cái quý, cái lạ ở dưới triều Bệ-hạ mà thần thiếp lấy làm sung sướng. Những cái đẹp, cái quý, cái lạ ấy không những được nhân dân tán tụng, mà cả các nước láng giềng cũng đều nức nở khen ngợi là những của báu có một không hai trong thiên-hạ. Một nhà vạn-vật-học Triều-tiên đã khảo-cứu rất tinh tường về con Anh - vũ biết nói chín thứ tiếng và con Họa - mi hót thạo một trăm điệu ca của Bệ hạ trong bộ sách mới soạn, dầy tới năm mươi pho và dài tới ba trăm sáu mươi nhăm chương. Trong bầy các con vật

sống lâu nhất thế-giới của một nhà bác-học Ấn-độ, đôi rùa của Bệ-hạ được xếp đứng đầu. Cái mũ miện và cái áo long bào của Bệ-hạ đã được nước Tây-di sai sứ sang xin vẽ hình để đem bày vào tủ gương trong viện bảo-ng,ật ; sau hết đến cái vườn hoa kỳ dị của Thái-tử. Vườn ấy các nước láng giềng đều cho là đẹp và quý gấp bội vườn thượng-uyển, và vua nước Ba-tư vừa cho sứ-giả sang xin một vài giống hoa lạ mà Thái-tử gây được. Đó thực là thứ quý nhất trong những thứ quý ở dưới triều Bệ-hạ...

Tức thì hoàng-đế nổi trận lôi-đình :

— Thái-tử là một tên tặc tử bất hiếu bất mục. Nó nhờn trẩm, nó dám lấn trẩm ư ? Phải bỏ ngay nó vào ngục tối.

Thứ-phi làm ra bộ sợ hãi, vội quỳ xuống tâu :

— Muôn tâu Thánh - thượng, xin Thánh - thượng hãy dẹp cơn thịnh nộ để thần thiếp được bẩy tỏ hết lời. Muôn tâu Bệ-hạ, nếu Bệ-hạ bỏ ngục Thái-tử thì tội thần thiếp rất lớn, đã vô tình gây nên cái vạ này. Vả dưới trời, cái gì không là của Bệ-hạ. Thái-tử là thái tử của Bệ-hạ thì cái vườn quý của thái-tử không là của Bệ-hạ, còn là của ai ? Vậy, muôn tâu Bệ-hạ, sao Bệ-hạ không cứ để thái-tử đứng trông nom chăm chỉ nơi vườn ấy, để thỉnh thoảng Bệ-hạ ngự tới thưởng hoa ?

Hoàng-đế vui cười :

— Hay ! Hay ! Nếu ái khanh không tâu bày rõ các lẽ thì suýt nữa trẫm đã lỡ lắm.

Thứ-phi lại tiếp :

— Muôn tâu Bệ-hạ, nay gặp tiết thu mát mẻ, chính là thời hoa cúc thịnh khai. Thái-tử có gây được một loại cúc tên gọi « Cúc huyền », lấy giống ở tận vùng cao nguyên xứ Tây-tạng ; hoa vừa rộng, vừa dày cánh dài và đen và mịn và mượt như tuyết nhung đen. Thứ hoa quý ấy mỗi năm nở có một lần vào khoảng trung tuần tháng chín và hiện Thái-tử giữ rất bí mật để một mình thưởng lãm. Vậy sao Thánh Thượng không hạ lệnh truyền cho Thái-tử đêm hôm rằm tháng chín này đặt tiệc yến ở nơi vườn riêng để rước Thánh-giá tới ngự ngoạn cúc ?

Hoàng-đế lại vui cười :

— Hay ! Hay ! Ái khanh tâu rất hợp ý trẫm.

Bèn tức tốc cho đòi quan ngự-tiền thông-sự vào cung thảo ngay một đạo chiêu-chỉ truyền cho thái-tử phải đúng đêm hôm rằm tháng chín sửa soạn một tiệc yến ở nơi vườn riêng để rước Thánh-giá tới ngự lãm hoa cúc huyền lấy giống ở vùng cao nguyên xứ Tây-tạng. Lời chiêu thêm rằng : « Nếu thái tử cố ý tàng nặc loài hoa quý, thì cứ chiếu luật Đại-Trung-Quốc mà kết tội, tội khi quân và tội tàng nặc một thứ quốc-bảo. »

Thái-tử đương đứng ngắm mấy dò bạch cúc hàm-tiếu thì quân hầu vào báo có chiếu-chỉ Thánh-hoàng. Chàng vội truyền bày hương án, đốt hương trầm lạy tám lạy rồi quỳ nghe tuyên chiếu.

Lời chiếu vừa ngứt thì suýt nữa thái-tử ngứt theo. Chơi hoa trong bao năm nay, chàng chưa từng biết có loại cúc huyền. Mà nói gì loại cúc ! Có loại hoa nào cánh lại đen và mịn và mượt như nhung đen ? Chàng mong rằng vua cha lầm màu huyền với màu tím thẫm ; nhưng không, lời chiếu đã cắt rõ nghĩa chữ « màu huyền » là màu đen và mịn và mượt như nhung đen. Thực là minh bạch, không còn lầm lẫn gì nữa, không còn ngờ vực gì nữa.

Song thái-tử cũng cố gượng phủ phục xuống thảm vàng và tung hô : « Thánh-thượng vạn tuế, vạn vạn tuế, đứa con bất hiếu này xin khâm mạng. » Vì thái-tử là một người con chí hiếu, không dám trái lệnh vua cha một lần nào, dù công việc vua cha giao phó cho khó khăn và nguy hiểm đến đâu mặc lòng.

Nhưng lần này công việc vua cha giao phó cho lại không còn là khó khăn và nguy hiểm nữa. Đó hình như là một công việc không làm nổi, không thể làm được.

Dầu sao, thái-tử cũng bình tĩnh cho đòi quan

coi vườn đến mà báo rằng :

— Phụ-hoàng vừa xuống chiếu truyền cho ta đến rằm tháng chín này đặt tiệc yến ở nơi vườn riêng để rước Thánh-giá tới ngự lãm loại cúc huyền của ta, loại cúc cánh đen và mịn và mượt như tuyết nhung đen.

Quan coi vườn vội kêu :

— Tâu Điện-hạ, trong vườn không có loại cúc huyền mà kẻ hạ thần thiết tưởng trong thiên hạ làm gì lại có được một loại cúc huyền ?

Thái-tử thản nhiên nói :

— Phụ-hoàng đã truyền có thì phải có, Phụ-hoàng đã muốn coi thì phải tìm ra cho bằng được, dù trong sự tìm kiếm phải hi sinh đến tính mạng.

— Vậy kẻ hạ thần xin đem đầu dâng lên Thánh-thượng để chịu tội thay cho Thái-tử, chứ quả thực kẻ hạ thần đã đọc hết các sách đông, tây khảo cứu về khoa thảo-mộc-học mà chưa từng thấy có bản chép đến, đá động đến một loại cúc huyền bao giờ. Tâu Điện-hạ, có chăng loại cúc huyền chỉ là một loại cúc « huyền ảo » do khối óc tưởng tượng loài người phác họa ra.

Thái-tử chau mày, gắt :

— Ngươi cứ nói loanh quanh mãi. Phụ-hoàng đã nói ở vườn ta có loại cúc huyền thì vườn ta

phải có. Mà nếu chưa có thì phải tìm kiếm xem ở đâu có để mua...Hay ta thử sang tận vùng cao nguyên xứ Tây-tạng là nơi sản xuất giống cúc huyền, như lời chiêu chỉ đã dạy ?

Tức thì thái-tử kén đủ một trăm kỵ-sĩ giỏi nhất nước cho cưỡi một trăm tuấn-mã nhanh nhất nước, cùng viên quan coi vườn ngay hôm ấy khởi hành sang Tây-tạng để mua cúc huyền.

* * *

Giông giã hơn tháng trời, quan coi vườn và một trăm kỵ-sĩ giỏi nhất nước cưỡi một trăm tuấn-mã nhanh nhất nước vẫn chưa trở về. Mà hôm nay đã là mười ba tháng chín. Hai hôm nữa hoàng-đế sẽ ngự giá đến xem cúc huyền.

Thái-tử mong ngóng tin tức và lo sợ mất ngủ mất ăn. Ngày ngày chàng ra thăm những khóm cúc trong vườn. Các hoa đều đã hàm tiếu. Thái-tử đi từ gốc nọ sang gốc kia, nhận xét từng hoa một : bông thì vàng, bông thì trắng, bông thì tím, bông thì hồng. Tịnh không một bông nào có chớm sắc đen. « Mà đen sao được ! » Thái-tử mủm mỉm nghĩ thầm.

Hy-vọng thái-tử chỉ đặt vào đoàn phái bộ sang Tây-tạng. Hy vọng mong manh nhưng vẫn còn

là hy-vọng. Biết đâu, phải, biết đâu Trời, Phật lại không phù-hộ, độ-trì, lại không đoái tưởng tới tấm lòng hiếu thảo của thái-tử mà khiến cho đoàn phái bộ thành công.

Đêm hôm ấy quan coi vườn và một trăm kỵ sĩ giỏi nhất nước cưỡi một trăm tuấn mã nhanh nhất nước vẫn chưa về. Suốt năm canh thái-tử đứng trên lầu cao đăm đăm trông về hướng tây; lắng hết tinh thần để đợi nghe một tiếng nhạc ngựa.

Bình minh hôm sau, quan coi vườn và ba viên kỵ-sĩ phi tuấn-mã về tới đông cung. Chín mươi bảy, người và ngựa, hoặc ốm, hoặc chết, rải rác ở giọc đường.

Thái-tử vội chạy xuống lầu và cất tiếng hỏi :

— Bông cúc huyền...?

— Muôn tâu Điện-hạ không có cúc huyền !

Rứt lời, quan coi vườn nằm vụt ra, ngất vì mệt.

* * *

« Còn có đêm nay nữa. Đêm mai...» Thái-tử không dám nghĩ trọn tư tưởng,

Chàng thong thả, buồn rầu, đi tản bộ trong vườn, bên những khóm mẫu-đơn, khóm cúc đã bán khai, và rung rinh dưới ánh trăng vàng.

Chàng ngửng nhìn trời, trời không một gợn mây nhỏ. Bóng Hằng-Nga lấp ló sau mành tơ liễu thướt tha, như còn e lệ thẹn thùng. Thái-tử thầm nghĩ : « Chị Hằng ơi, chị có mưu kế gì cứu ta ra khỏi nỗi khó khăn này không ? Đêm mai, nếu ta không có bông cúc huyền để tiến dâng Hoàng-phụ thì ta sẽ bị khép vào tội tàng nặc, và chị sẽ không còn được thấy bóng ta ẩn hiện trong bóng lá, bóng hoa... »

Bỗng, kinh ngạc xiết bao ! trong tia ánh trăng, một thiếu-nữ hiện ra, một thiếu-nữ vận xiêm áo màu xanh, vén màn liễu bước tới trước mặt thái-tử vái chào và lễ phép hỏi :

—. Thưa, tiện tỳ xin vào hầu đấng Đông-cung Thái-tử.

Thái-tử ngây người đứng lặng.

« Lạ ! Đêm khuya... Người con gái này từ đâu lọt được vào trong cung-điện, trong vườn riêng... » Ả thanh y nhắc lại :

— Thưa ngài, tiện tỳ muốn xin vào yết kiến đức Đông-cung Thái-tử.

Thái-tử quát hỏi :

— Ngươi là ai ? Ở đâu đến đây ?

— Thưa, các cô chú của tiện tỳ ở ngay gần đây. Các cô chú sai tiện tỳ sang xin Thái-tử một việc...

— Chính ta là Thái-tử. Các cô chú ngươi

muốn xin điều gì ?

Ả thanh y thụp xuống lạy :

— Đông-cung Thái-tử thiên tuế, thiên thiên tuế ! Các cô chú tiện tỳ muốn xin Điện-hạ rộng phép cho mượn đình Khán-hoa của Điện-hạ để họp mặt đêm nay.

Thái-tử nghĩ thầm : « Các cô chú... họp mặt.» Rồi tò mò hỏi :

— Họp mặt để làm gì ? Mà các cô chú ngươi là ai đó ?

— Tâu Điện-hạ, các cô chú tiện tỳ là những cô láng diềng của Điện-hạ. Đêm nay các cô chủ họp kỳ hội đồng bất thường để bàn về một việc tối quan trọng.

Thái-tử càng kinh ngạc : « Các cô láng diềng... Cạnh đông-cung có thấy bóng thiếu-nữ nào đâu ?... Mà sao lời lẽ đứa nữ tỳ này chải chuốt là như thế ? » Chàng mỉm cười đáp :

— Được, ngươi về nói các cô chú cứ tới Khán-hoa đình mà họp phiên hội đồng bất thường. Ta cho phép, nghe !

— Dạ !

Ả thanh y mừng rỡ vái chào lui gót.

* * *

Thái-tử đứng chờ xem những cô láng-diềng

là những thiếu-nữ nào mà xưa nay chàng chưa từng gặp mặt. Chỉ một lát sau, một luồng gió nhẹ thoảng đưa hương trầm. Tơ liễu se sẽ rung động, cành lá se sẽ dãn ra. Từ bốn phía các thiếu-nữ khoan-thai bước tới, Thái-tử ngơ ngác nhìn : Toàn những giai-nhân không quen biết và toàn những nhan-sắc tuyệt vời. Mỗi người mỗi đẹp, không thể cho được ai hơn ai : Có những tấm thân mảnh rẻ nhưng rất nở nang cân đối. Có những tấm thân đầy đặn nhưng không to béo nặng nề. Nước da mịn và mát. khuôn mặt hoặc bầu dục, hoặc trái xoan, hoặc tròn trỉnh đều có những nét nhịp nhàng và linh động. Về mặt hoặc thùy mị, hoặc sắc sảo, hoặc nhanh nhẹn đều nhuộm một tinh thần trang nhã nên thơ. Y phục thì hầu đủ hết các màu tươi sáng : màu hồng, màu đỏ, màu vàng, màu xanh, màu trắng, màu tía, màu tím, màu nâu, hoặc đậm, hoặc nhạt, hoặc nổi, hoặc chìm, và luôn luôn biến sắc dưới ánh trăng thu, thướt tha uyển chuyển như những cánh hoa hoạt động trong làn gió sớm.

Thái-tử hoa cả mắt. Và chàng nhẩm đếm : Có tới linh một trăm thiếu-nữ.

Một nàng y phục màu nguyệt bạch, tiến lên trước, nói :

— Kính tâu Điện-hạ, em xin thay mặt tất cả

các chị em đông đủ ở đây mà cúi chúc Điện-hạ thiên tuế, thiên thiên tuế. Sau nữa xin dâng lời cảm tạ Điện-hạ đã rộng lượng cho mượn nơi cung điện thâm nghiêm để họp mặt tối hôm nay.

Thái-tử ngây ngất nghe những lời nói dịu dàng, thánh thót như tiếng ca chim hoàng oanh trong khóm hoa thơm mát. Và chàng lắng lặng giơ tay mời các thiếu-nữ bước lên đình Khán-hoa.

* * *

Trong đình Khán-hoa cao rộng, tường cột sơn một sắc thiên-thanh, các thiếu-nữ nghiêng mình ngồi trên đôn sứ. Nàng mặc áo màu nguyệt bạch đứng lên nói :

— Kính tâu Điện-hạ, trước khi khai hội đồng, em...mà các chị em đây đã yêu mến bầu vào ghế chủ tịch, em xin giới thiệu các chị em với Điện-hạ đã. Em và hai hiền muội (trỏ hai thiếu nữ cùng một khuôn mặt, và vận áo màu hồng, màu tía) họ Ngưu, tiểu tự Bạch-mẫu-đơn, Hồng-Mẫu-Đơn, Tử-Mẫu-Đơn. Tám chị đây cùng một vẻ mềm mại, phong nhã là tám chị em họ Giản, tiểu tự Tô-Tâm, Bạch-Ngọc, Nhất-điểm, Triết - Đông, Hoắc - Lan, Cẩm - Lan,

Phong-Lan, Diệp-Lan. Chị mặc chiếc áo màu hồng ngồi bên là chị Lệ-Đường. Em chị mặc áo màu hồng ngồi bên là chị Hải-Đường. Ba chị quàng khăn lụa mỏng, màu phơn phớt trắng, hồng và tía là ba chị em họ Triệu tiểu tự Bạch-Đào, Hồng-Đào và Tử-Đào. Ngồi đối diện là hai cô em ngoại-thích của các chị Đào. Một chị họ Mai, một chị họ Lý, cả hai đều cốt cách thanh tao, dáng dấp già dặn. Chị ngồi sau lưng da mịn như bạch ngọc, tóc sáng như mây chiều, đầu đội mũ vàng, mình mặc áo đoạn trắng, cổ choàng khăn lụa xanh là chi Tiên-Nga họ Thúy. Bốn chị đội mũ cánh sẻ màu vàng, màu trắng, màu tím, màu đỏ đều họ Kim tên Tước. Còn năm chị mặc áo màu rực rỡ kia thì họ Quỳ, tên Cẩm, tên Phù, tên Thục, tên Thu, tên Hướng-nhật. Chị mặc áo hồng nhạt, tay cầm chiếc quạt lông cánh trả là chị Phù-Dung họ Thu. Chị đội mũ đuôi phượng ngồi cuối hàng ghế thứ hai là chị Phượng-Vỹ họ Kim-tinh. Chị có tấm thân mảnh rẻ và nước da như tuyết là chị Huệ họ Bội-Lan. Chị mặc áo màu lá mạ đứng tựa cột bên hàng hiên kia tục danh là chị Thiên-lý. Vận áo nhung tơ và ngồi đầu hàng đôn thứ ba là chị em chị Mai-Khôi họ Nguyệt-quý tiểu tự Lê-Dương, Hoàng-Yên, Hồng-Nhung, Hồng-Quế. Đứng vịn vai chị

Hoàng-Yên là cô em họ chị, tiểu tự Tâm-Xuân.

Thấy nàng Mẫu-Đơn kéo dài cuộc giới thiệu, nàng Bạch-Cúc sốt ruột và tức tôi, vì mãi chưa thấy nàng chủ tịch đếm sỉa đến họ Cúc nhà mình, một họ lớn vào bực nhất, danh giá vào bực nhất. Nàng liền đứng lên mỉa mai ngắt lời :

— Em xin phép bàn chen một câu, một câu thôi. Em thiết tưởng ông Hoàng-tử đáng tôn kính của chị em chúng ta hẳn đã tế nhận từng nét, từng màu trong nhan-sắc và y-phục của chị em chúng ta rồi, lọ là chị chủ-tịch họ Ngưu còn phải tả tỉ mỷ cho mất thời giờ.

Nàng Mẫu-Đơn mỉm cười mỉa mai đáp lại :

— Cũng cần nói thêm qua loa để Thái-tử biết rõ cội rễ từng họ từng chi một chứ. Chẳng hạn nếu không tả minh bạch — minh bạch chứ không phải tỷ mỷ, — thì Thái-tử biết đâu rằng chị với các chị Thược-Dược cùng ở trong một họ Bao.

Nàng Bạch-Cúc trở nên ranh mãnh :

— Còn ai hiểu họ hàng tung-tích chị Thược-Dược được bằng chị !

Các thiếu-nữ che miệng khúc khích cười vì đều biết rằng nàng Mẫu-Đơn tuy được bầu lên địa-vị hoa-khôi, mà vẫn có máu Thược-Dược trong huyết-quản, và họ Ngưu chỉ là một chi nhánh của đại tộc Bao. Thấy được chị em

khuyến khích, nàng Bạch-Cúc càng tân nhẫn :

— Nếu cần phải nói minh bạch thì sao chị không thuật lại cả cái lai-lịch vẻ vang của chị ?

Cử-tọa cười càng to, vì ai cũng còn nhớ năm xưa họ Mẫu-Đơn bị hoàng-hậu Võ-tắc-Thiên đầy xuống Giang-nam một dạo.

* * *

Từ nãy thái-tử vẫn ngồi im, âm thầm nhận xét từng thiếu-nữ. Bây giờ thấy có sự xích mích giữa hai nàng Mẫu-Đơn và Bạch-Cúc, chàng liền đứng lên nói :

— Thưa các tiểu-thư, đáng lẽ trong phiên hội họp của các tiểu-thư, kẻ dự-thính này không được phép bàn chen một câu. Nhưng vì sau một cơn bàng hoàng — mà đứng trước những tấm nhan-sắc như kia, ai là không bàng hoàng ? — tôi đã nhận ra rằng các tiểu-thư và tôi quả là chỗ lân cận, quen biết, vì thế tôi mới dám cùng các tiểu thư bàn một câu nầy : Tôi thiết tưởng đã quen biết nhau thì lọ là còn phải giới thiệu. Vâng, chẳng rõ các cô thế nào chứ tôi thì tôi đã nhận ra từng cô, Thưa vậy, cô Mộc-Lan ạ. cô đừng ngờ vực mà thì thầm với em là cô Mộc Liên nữa. Đứng bên cô há chẳng phải các cô Mộc-Quế, Mộc-Cẩn. Mộc-Hương ? Trong họ

Mộc, ai nấy vẫn được bình yên cả đấy chứ? Còn ba cô Tiễn-xuân-la, Tiễn-hồng-la, Tiễn-thu-la chẳng hay lâu nay có cắt được bộ y-phục kiểu mới nào không? Cô Thụy-Hương thì tôi chắc vẫn tự chế lấy các thứ nước thơm sức tóc mà dùng... Ô! suýt nữa tôi quên cô Bạch-Liên và cô Hồng-Liên họ Hà. Hai cô vẫn cứ bền lên như thường.

Các thiếu nữ vui cười quay nhìn cả về phía hai nàng Bạch-Liên và Hồng-Liên đang cầm chiếc quạt xanh hình tròn che khuất của mặt hoa.

Một thiếu-nữ mặc áo màu thiên-lý đứng lên. Cử tọa thì thào: « Chị Hoàng-lan. » Nàng nói:

— Chị chủ tịch họ Ngưu cho mời chị em ta đến họp tối hôm nay tại Khán-hoa-đình, có việc gì quan trọng không hay chỉ có một mục đích đem chúng ta ra giới-thiệu với ông Hoàng-tử?

Nàng Mẫu-Đơn vội đáp:

— Có chứ! Bây giờ giới-thiệu xong rồi, em xin tuyên bố khai-mạc hội-đồng. Hôm nay chúng ta đem ra bàn có một việc, nhưng việc ấy rất quan trọng. Nguyên ít lâu nay tất cả chị em ta đều nhận thấy sự thay đổi của Thái-tử. Ngài không vui tươi như trước nữa. Lúc nào ngài cũng ủ rột, âu sầu, và có vẻ tư lự. Sáng hôm nay em lại nghe thấy hai thi sĩ Hoàng-Oanh và

Bạch-Yến xướng họa với nhau, trong thơ ca đầy những lời cảm động, đầy những tứ oán trách. Chúng ta ngờ rằng ở Đông cung sắp xảy ra một điều gì dữ dội. Hôm nay chị em chúng ta họp mặt tại đây, đáng lẽ để cử một đại sứ đến thăm Thái-tử và hỏi ngài xem duyên cớ vì đâu ngài buồn phiền, sầu não, xem duyên cớ vì đâu lại có những bài ca như than như khóc ở khu vườn này, là nơi bao giờ cũng chỉ có những màu trong sáng và những lời ca êm ấm, vui tươi. Nhưng, may thay, ngài lại có mặt tại nơi hội họp, vậy chúng ta có nên đem điều ấy ra hỏi thẳng ngài không, và làm như thế, có khỏi đường đột không ?

* * *

Thái-tử không đợi lời đáp của cử tọa, vội đứng lên nói :

— Làm như thế không có gì là đường đột cả. Thưa các tiểu thư, quả thực tôi buồn phiền lắm. Mà có lẽ chỉ một hôm nữa là tôi sẽ phải rời bỏ nơi vườn này và xa hẳn các cô láng-giềng xinh đẹp của tôi.

Ở khắp các hàng đôn, xôn xao những câu kinh hoảng :

— Rời cái vườn này ? Rời cung điện này ?

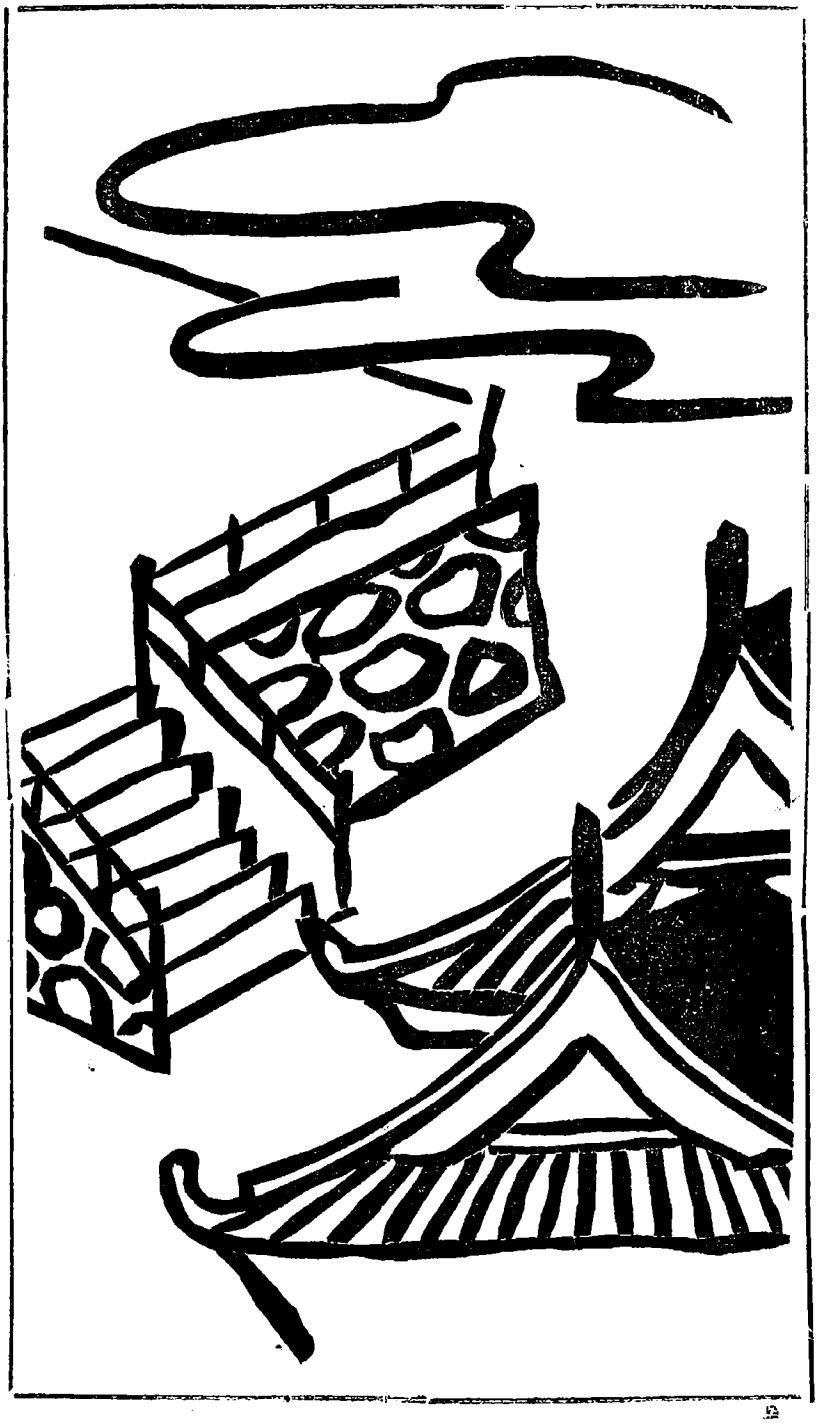

Thái-tử cười buồn nói tiếp :

— Có khi bị kết vào án tử-hình nữa là khác.

Tiếng kêu rú lên :

— Trời ơi ! Tử-hình !

— Có thể lắm. Vì tôi đã phạm một tội rất nặng, tôi tàng nặc một thứ quốc-bảo, mà tôi chưa từng biết rằng có ở dưới trời này. Quốc-bảo đó là... là bông Cúc huyền.

— Cúc huyền !

Ai nấy nhao nhao lên và nhìn dồn cả về phía các nàng Cúc rực rỡ trong các bộ y phục mới, màu trắng, màu vàng, màu hồng, màu tím, màu nâu.

Thái-tử nói tiếp :

— Hoàng-đế xuống chiếu truyền đêm mai là rằm tháng chín Ngài sẽ ngự giá đến thưởng ngoạn Cúc huyền của tôi ở nơi vườn này. Mà Cúc huyền quả tôi không có, và tôi thiết tưởng cũng chẳng đâu có.

Nàng Nhất-Điểm đứng lên hỏi :

— Thưa các chị Bạch-Cúc, Đại-Đóa, Kim-Cúc, Hồng-Cúc, Tử-Cúc, trong họ Cúc, họ Bao có ngành nào là ngành Cúc-Huyền không ?

Nàng Mẫu-Đơn thay lời đáp ;

— Nói gì trong họ Bao, đến cả trong Hoa quốc chúng ta, tìm đâu cho ra một màu đen, một màu huyền ?

Nàng Bạch-Đào thỏ thẻ :

— Nhưng nay Hoàng-thượng bắt phải có cúc huyền, thì biết làm thế nào ?

Thái-tử cúi nhìn đáp :

— Thì thái-tử này đành chịu tội, chứ biết sao ?

Nàng Mẫu-Đơn tiếp luôn :

— Và vườn này sẽ bị tàn phá hay lọt vào tay một người khác, một người không thương yêu hoa. Không, không thể thế được. Chị em chúng ta phải bày mưu lập mẹo giúp Thái-tử ra khỏi bước khó khăn.

Nàng Hoàng-Cúc buồn rầu láy lại :

— Bày mưu, lập mẹo ! Mưu gì ? Mẹo gì ?

Nàng Kim-Tước đứng lên nói :

— Nhưng các chị có biết màu đen hay màu huyền thế nào không đã ?

Tiếng thì thào ở khắp các ghế : « Ủ, màu huyền là màu gì nhỉ ? Màu đen như thế nào nhỉ ? Chị có trông thấy màu đen bao giờ không ? »

— Em biết màu huyền là màu gì rồi ?

Mọi người quay lại nhìn xem ai thì đó là nàng Tiên-xuân-la. Liền tranh nhau hỏi :

— Màu huyền là màu gì ? Màu huyền như thế nào ?

— Màu huyền là màu không trắng, không

xanh, không lam, không hồng, không tím, không vàng, không đỏ, không nâu.

— Rồi gì nữa ? Hình trạng nó như thế nào ?

— Nó thế.

Cử tọa cười vang. Nàng Tiền-xuân-La xấu hổ ngồi xuống. Nàng Mẫu-Đơn nói :

— Màu huyền là một màu không có trong loài hoa. Nhưng biết đâu lại không có trong loài người. Chi bằng đem hỏi Thái-tử xem màu ấy thế nào.

Thái-tử mỉm cười đáp :

— Màu huyền, như cô Tiền-xuân-La đã nói, không phải là màu đỏ hay màu tím, hay màu lam, hay màu lục. Nhưng nếu đem những màu ấy trộn lẫn nhau và trộn cho khéo, cho đúng phân ly thì chúng ta sẽ có một màu mà người ta gọi là màu huyền.

Một vài thiếu-nữ khúc khích cười :

— Thái-tử giảng như thế, chúng ta vẫn không thể mường-tượng ra được màu huyền.

Thái-tử như chợt nghĩ ra :

— À được ! tôi xin đi lấy màu huyền cho các cô xem.

Chàng liền vào nội cung, mở rương lấy chiếc áo khoác nhung tơ màu đen, cầm ra Khán-hoa đình bảo các thiếu-nữ :

— Đây, màu huyền đây. Cái áo khoác này tôi

vừa may xong, định để sang xuân đem tặng công chúa nước Nam-chiếu mà tôi muốn tới du lịch. Đây, các cô coi, tuyết mịn và mượt, các cô xét kỹ đến đâu cũng không tìm ra được một sợi tơ không huyền lẫn ở trong. Vì thế mà chiếc áo khoác này rất quý.

Các thiếu nữ chạy xô cả lại gần chỗ thái tử đứng :

— Đó là màu huyền ? Ồ! Màu huyền lạ nhỉ !

Thái-tử mỉm cười bảo Bạch-Cúc :

— Vậy Bạch-Cúc tiểu-thư ướm thử chiếc áo vào người xem có nổi không nào ?

— Phải đây ! Phải đây. Chị Bạch - Cúc mặc thử xem. Ra ! Ra mau !

Các thiếu-nữ xúm nhau lôi, đẩy nàng Bạch-Cúc ra giữa phòng, rồi khoác chiếc áo màu huyền lên người.

— Không ! Mặc vào kia ! Mặc hẳn hoi vào đã.

Bạch-Cúc bẽn lẽn và lúng túng làm theo, xỏ tay, thắt giải, vuốt tà. Tiếng vỗ tay trong những tiếng mừng reo :

— Bông Cúc Huyền ! Bông Cúc Huyền đẹp lắm ! Có bông Cúc Huyền rồi !

Thái-tử ngắm nghía nói :

— Cúc Huyền đẹp thực :

Nàng Bạch-Mẫu-Đơn giọng ghen tị :

— Tâu Điện-hạ, thế Mẫu-Đơn huyền có đẹp

không?

Thái-tử vội chữa :

— Đẹp lắm chứ. Cô nào mặc màu huyền cũng nổi, cũng đẹp.

Bỗng có tiếng gà gáy sáng. Các thiếu-nữ vội vàng chạy cả ra vườn :

— Thôi, kính chào Điện-hạ. Sẽ có buổi tái ngộ.

Thái-tử buồn rầu, mơ mộng nhìn theo bầy thiếu-nữ rẽ lá, tản mát đi vào trong hoa.

* * *

Sáng hôm sau, thái-tử tỉnh giấc, thấy mình nằm ngủ trong một gian phòng ở đình Khán-hoa. Chàng bỡ ngỡ nhìn quanh phòng một lượt, rồi đứng dậy sang bên khách sảnh là nơi chàng nhớ có cuộc hội họp tối hôm qua. Các đôn sứ vẫn còn bày thành hàng rất có trật-tự. Và phảng phất chàng còn ngửi thấy mùi hương, trong đó chàng nhận ra được hương từng mỗi thứ hoa.

Vậy mộng hay thực? Thái-tử thầm hỏi.

Chàng bước xuống vườn. Ngoài vườn hoa phù-dung, hoa cúc đua nở, hớn hở trong gió thu lạnh, trong sương thu lam.

Thái-tử lại gần :

Trong đám cúc đủ các màu, màu trắng, màu

hồng, màu nâu, màu tía, màu tím, màu vàng, giữa những màu tươi sáng ấy, kỳ dị thay ! đứng khép nép như thẹn thùng trong y-phục mới một bông cúc đẹp nhất, có dáng dấp nhất, một bông cúc huyền, cánh đen và mịn và mượt như nhung tơ.

Thái-tử mỉm cười nhìn bông hoa mới :

Rồi thản nhiên hạ lệnh sửa soạn tiệc yến để nghênh thánh giá tôi hôm nay.

10 - 1 - 43

Cẩm phỏng theo soạn kịch.

Sách này in xong ngày 12
tháng tư tây năm 1943
tại nhà in Ngày Nay, 80
đường Quan Thánh, Hanoi

Giá : 0$40

Permis d'imprimer N° 136 en date du 12 février 1943 délivré par le Service Local de l'I.P.R. du Tonkin